

TÓM TẮT THÀNH TÍCH QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ TẶNG VÀ TRUY TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG QUÁ TRÌNH CÔNG HIẾN
(Kèm theo Công văn số 4454/SNV-BTĐKT ngày 02/12/2025 của Sở Nội vụ)

I. HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHẤT

Tiêu chuẩn quy định tại điểm c khoản 1 Điều 19 Nghị định 152/2025/NĐ-CP: “Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 42 của Luật Thi đua, khen thưởng, có quá trình cống hiến lâu dài, trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đạt tiêu chuẩn sau:

b) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Vụ trưởng và tương đương từ 10 đến dưới 15 năm.

Tại khoản 7, Điều 4 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP “7. Thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến đối với cá nhân là nữ lãnh đạo, quản lý được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung. Trường hợp cá nhân nữ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng được quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian để xét khen thưởng quá trình cống hiến thực hiện theo quy định chung.”

TT	Họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác	Tháng, năm	Chức vụ	Đơn vị công tác	Thời gian	Ý kiến thẩm định
1	Bà Nguyễn Bích Ngọc, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nguyên Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	3/1991 - 9/1995	Chuyên viên	Sở Tài chính - Vật giá tỉnh Cao Bằng	04 năm 07 tháng	Đủ tiêu chuẩn theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 19 Nghị định 152/2025/
		10/1995 - 9/1999	Chuyên viên	Phòng Nghiệp vụ I, Cục Quản lý vốn và tài sản nhà nước tại Doanh nghiệp tỉnh Cao Bằng	04 năm	
		10/1999 - 7/2002	Chuyên viên	Phòng Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính - Vật giá tỉnh Cao Bằng	02 năm 10 tháng	

		8/2002 - 12/2006	Phó Trưởng phòng Tài chính doanh nghiệp, Chi ủy viên Chi bộ 2; Ủy viên BCH Đảng bộ Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng nhiệm kỳ 2005 - 2010	Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng	04 năm 05 tháng	<i>NĐ-CP: và điểm e khoản 1 Điều 42 của Luật Thi đua, khen thưởng</i>
		01/2007 - 8/2010	Phó Giám đốc, Bí thư Chi bộ 2 nhiệm kỳ 2008 - 2011; Phó Bí thư Đảng ủy Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng nhiệm kỳ 2010 - 2015; Chủ tịch Công đoàn cơ sở Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng nhiệm kỳ 2008-2011	Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng	03 năm 08 tháng	
		9/2010 - 10/2014	Giám đốc, Bí thư Đảng ủy Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng nhiệm kỳ 2010 - 2015	Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng	04 năm 02 tháng	
		11/2014 - 11/2021	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	07 năm 01 tháng	
		12/2021 - 08/2025	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Phó Chủ tịch Thường trực	UBND tỉnh Cao Bằng	03 năm 09 tháng	
		Tháng 9/2025	Nghỉ hưu			

		Tổng cộng thời gian công tác đến khi nghỉ hưu:			34 năm 06 tháng	
		Tổng thời gian giữ chức vụ được tính xét khen thưởng:			10 năm 10 tháng	
2	Bà Nguyễn Lâm Thị Tú Anh, nguyên Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	07/1994 - 12/1996	Trợ Giảng	Trường chính trị Hoàng Đình Giong Cao Bằng.	02 năm 06 tháng	<i>Đủ tiêu chuẩn theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 19 Nghị định 152/2025/NĐ-CP: và điểm e khoản 1 Điều 42 của Luật Thi đua, khen thưởng</i>
		01/1997 - 05/2002	Giảng viên	Trường chính trị Hoàng Đình Giong Cao Bằng	05 năm 5 tháng	
		06/2002 - 10/2011	Chuyên viên, Phó Trưởng phòng, Trưởng phòng	Văn phòng Tỉnh uỷ Cao Bằng	09 năm 05 tháng	
		11/2011 - 7/2014	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng Tỉnh uỷ Cao Bằng	02 năm 09 tháng	
		8/2014 - 01/2016	Chủ tịch, Tỉnh ủy viên từ tháng 10/2015	Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh Cao Bằng	01 năm 06 tháng	
		02/2016 - 01/2019	Tỉnh uỷ viên, Chánh Văn phòng	Văn phòng Tỉnh uỷ Cao Bằng	03 năm	
		2/2019 - 2/2020	Tỉnh uỷ viên, Bí thư	Huyện ủy Thông Nông tỉnh Cao Bằng	01 năm 01 tháng	
		03/2020 - 8/2022	Tỉnh uỷ viên, Bí thư	Huyện ủy Hà Quảng tỉnh Cao Bằng	02 năm 06 tháng	
		9/2022 - 31/7/2025	Tỉnh uỷ viên, Giám đốc	Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	02 năm 11 tháng	

		Tháng 8/2025	Nghỉ hưu			
		Tổng cộng thời gian công tác đến khi nghỉ hưu:			31 năm	
		Thời gian nghỉ hưu trước tuổi (<i>tương ứng với thời gian còn lại của thời gian bổ nhiệm chức vụ đảm nhiệm trước khi nghỉ hưu để xét khen thưởng quá trình cống hiến</i>) được tính đề nghị khen thưởng quá trình cống hiến tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ (từ tháng 8/2025 đến tháng 11/2029)			04 năm	
		Tổng thời gian giữ chức vụ được tính xét khen thưởng:			15 năm	
					03 tháng	
3	Bà Đồng Thị Kiều Oanh, nguyên Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Cao Bằng	09/1997 - 02/2000	Chuyên viên	Ban tổ chức chính quyền tỉnh Cao Bằng	02 năm 06 tháng	<i>Đủ tiêu chuẩn theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 19 Nghị định 152/2025/NĐ-CP: và điểm e khoản 1 Điều 42 của Luật Thi đua,</i>
		03/2000 - 12/2003	Phó trưởng phòng	Phòng Xây dựng chính quyền, Ban tổ chức chính quyền tỉnh Cao Bằng	03 năm 10 tháng	
		01/2004 - 03/2005	Phó trưởng phòng	Phòng Xây dựng chính quyền, Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	01 năm 03 tháng	
		04/2005 - 9/2008	Trưởng phòng	Phòng Xây dựng chính quyền, Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	03 năm 06 tháng	
		10/2008 - 01/2011	Trưởng ban	Ban thi đua khen thưởng, Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	02 năm 04 tháng	
		02/2011 - 11/2014	Phó Giám đốc	Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	03 năm	

				10 tháng	<i>khen thưởng</i>
	12/2014 - 9/2015	Giám đốc	Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	10 tháng	
	10/2015 - 8/2022	Tỉnh ủy viên, Giám đốc	Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	06 năm 11 tháng	
	9/2022 - 6/2025	Tỉnh ủy viên, Giám đốc	Sở Công Thương tỉnh Cao Bằng	02 năm 10 tháng	
	Tháng 7/2025	Nghỉ hưu			
	Tổng cộng thời gian công tác đến khi nghỉ hưu:			27 năm 10 tháng	
	Thời gian nghỉ hưu trước tuổi (tương ứng với thời gian còn lại của thời gian bổ nhiệm chức vụ đảm nhiệm trước khi nghỉ hưu để xét khen thưởng quá trình cống hiến) được tính đề nghị khen thưởng quá trình cống hiến tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ (Từ tháng 7/2025 đến tháng 8/2027)			02 năm 01 tháng	
	Tổng thời gian giữ chức vụ được tính xét khen thưởng:			12 năm 08 tháng	

II. HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ

Tiêu chuẩn quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 20 Nghị định 152/2025/NĐ-CP: “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 43 của Luật Thi đua, khen thưởng, có quá trình cống hiến lâu dài, trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đạt tiêu chuẩn sau đây:

b) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: “Phó vụ trưởng và tương đương từ 15 năm trở lên”.

Tại khoản 7, Điều 4 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP “7. Thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến đối với cá nhân là nữ lãnh đạo, quản lý được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung. Trường hợp cá nhân nữ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng được quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian để xét khen thưởng quá trình cống hiến thực hiện theo quy định chung.”

TT	Họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác	Tháng, năm	Chức vụ	Đơn vị công tác	Thời gian	Ý kiến thẩm định
1	Bà Đặng Thị Duyên, nguyên Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Cao Bằng.	10/1993 - 7/2008	Giáo viên Ngữ văn	Trường Trung học phổ thông thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	14 năm 10 tháng	<i>Đủ tiêu chuẩn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 20 và khoản 7 Điều 4 Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ</i>
		8/2008 - 3/2009	Chuyên viên	Văn phòng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng	08 tháng	
		4/2009 - 6/2009	Phó Chánh Văn phòng	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng	03 tháng	
		7/2009 - 6/2014	Ủy viên Đảng đoàn, Chánh Văn phòng; Chi uỷ viên Chi bộ (tháng 6/2010 - 5/2015); Chủ tịch Công đoàn cơ quan (từ 2011 - 2017)	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng	05 năm	
		7/2014 - 12/2023	Ủy viên Đảng đoàn, Phó Chủ tịch	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng	09 năm 06 tháng	
		01/2024 - 01/2025	Phó Trưởng Ban	Ban Dân vận Tỉnh ủy Cao Bằng	01 năm 01 tháng	
		02/2025 - 6/2025	Phó Trưởng Ban	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Cao Bằng	05 tháng	
		Tổng cộng thời gian công tác đến khi nghỉ hưu:				

		Thời gian nghỉ hưu trước tuổi (<i>tương ứng với thời gian còn lại của thời gian bổ nhiệm chức vụ đảm nhiệm trước khi nghỉ hưu để xét khen thưởng quá trình công hiến</i>) được tính đề nghị khen thưởng quá trình công hiến tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ (từ tháng 7/2025 đến tháng 01/2030)			04 năm 07 tháng		
		Tổng thời gian giữ chức vụ được tính xét khen thưởng:			15 năm 07 tháng		
2	Bà Nguyễn Hồng Vân, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng	12/1995 - 3/2006	Bảo tàng viên	Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Cao Bằng	10 năm 3 tháng	<i>Đủ tiêu chuẩn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 20 và khoản 7 Điều 4 Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ</i>	
		4/2006 - 5/2007	Phó phòng nghiệp vụ	Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Cao Bằng	02 năm 01 tháng		
		6/2007 - 8/2008	Phó Trưởng phòng Quản lý nghiệp vụ	Sở Văn hoá Thông tin tỉnh Cao Bằng	01 năm 02 tháng		
		9/2008 - 10/2010	Trưởng phòng xây dựng nếp sống văn hoá và gia đình	Sở VH TTDL	2 năm 01 tháng		
		11/2010 - 8/2012	Chánh Văn phòng	Sở VH TTDL	01 năm 10 tháng		
		9/2012 - 2/2021	Phó giám đốc	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	8 năm 6 tháng		
		3/2021 - 6/2025	Phó Chủ tịch	Ủy ban MTTQ tỉnh	4 năm 4 tháng		
		7/2025	Nghỉ hưu theo Quyết định số 2533-QĐ/TU, ngày 26/6/2025 của Tỉnh uỷ Cao Bằng về nghỉ hưu trước tuổi để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội				
		Tổng cộng thời gian công tác đến khi nghỉ hưu:					29 năm

					10 tháng	
		Thời gian nghỉ hưu trước tuổi (tương ứng với thời gian còn lại của thời gian bổ nhiệm chức vụ đảm nhiệm trước khi nghỉ hưu để xét khen thưởng quá trình công hiến) được tính đề nghị khen thưởng quá trình công hiến tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ (từ tháng 7/2025 đến tháng 08/2027)			2 năm 2 tháng	
		Tổng thời gian giữ chức vụ được tính xét khen thưởng:			12 năm 10 tháng	
3	Bà Đoàn Thị Ngọc, nguyên Phó Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Cao Bằng	02/1987 - 02/1996	Chuyên viên	Ủy ban kế hoạch Cao Bằng	09 năm 01 tháng	<i>Đủ tiêu chuẩn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 20 và khoản 7 Điều 4 Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ</i>
		03/1996 - 09/2005	Chuyên viên	Sở Kế hoạch và Đầu tư Cao Bằng	09 năm 07 tháng	
		10/2005 - 10/2006	Phó trưởng phòng	Sở Kế hoạch và Đầu tư Cao Bằng	01 năm 01 tháng	
		11/2006 - 05/2009	Trưởng phòng	Sở Kế hoạch và Đầu tư Cao Bằng	02 năm 07 tháng	
		06/2009 - 12/2013	Phó giám đốc	Sở Kế hoạch và Đầu tư Cao Bằng	04 năm 07 tháng	
		01/2014 - 08/2020	Phó giám đốc	Sở Công Thương Cao Bằng	06 năm 08 tháng	
		Từ tháng 9/2020	Nghỉ hưu			
		Tổng cộng thời gian giữ chức vụ được tính xét khen thưởng:				

		Tổng cộng thời gian công tác:	33 năm 07 tháng	
--	--	--------------------------------------	----------------------------	--

II. HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG BA

Tiêu chuẩn quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Nghị định 152/2025/NĐ-CP: “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 44 của Luật Thi đua, khen thưởng, có quá trình cống hiến lâu dài, trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đạt tiêu chuẩn sau:

b) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: “Phó vụ trưởng và tương đương từ 10 năm đến dưới 15 năm”.

Tại khoản 7, Điều 4 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP “7. Thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến đối với cá nhân là nữ lãnh đạo, quản lý được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung. Trường hợp cá nhân nữ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng được quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian để xét khen thưởng quá trình cống hiến thực hiện theo quy định chung.”

TT	Họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác	Tháng, năm	Chức vụ	Đơn vị công tác	Thời gian	Ý kiến thẩm định
1	Bà Bé Lan Phương, nguyên Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Cao Bằng.	08/1996 - 02/1997	Cán bộ	Huyện đoàn Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	07 tháng	Đủ tiêu chuẩn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 và khoản 7 Điều 4 Nghị định 152/2025/NĐ-CP của Chính
		3/1997 - 5/2002	Ủy viên Thường vụ; Đại biểu HĐND huyện Hạ Lang khoá XVI, nhiệm kỳ 1999 - 2004 (từ 5/1999 - 5/2004)	Huyện đoàn Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	05 năm 03 tháng	
		6/2002 - 9/2004	Phó Bí thư Huyện đoàn Hạ Lang; Đại biểu HĐND huyện Hạ Lang khoá XVI, nhiệm kỳ 1999 - 2004 (từ 5/1999 -	Huyện đoàn Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	02 năm 04 tháng	

		5/2004); Đại biểu HĐND huyện Hạ Lang khoá XVII, nhiệm kỳ 2004 - 2009 (từ 6/2004 - 3/2009)			<i>phủ.</i>
	10/2004 - 12/2008	Bí thư Huyện đoàn Hạ Lang; Đại biểu HĐND huyện Hạ Lang khoá XVII, nhiệm kỳ 2004 - 2009; Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn Cao Bằng khoá XII, nhiệm kỳ 2007 - 2012; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang khoá XIII, nhiệm kỳ 2005 - 2010	Huyện đoàn Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	04 năm 03 tháng	
	01/2009 - 02/2009	Chuyên viên	Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Cao Bằng	02 tháng	
	3/2009 - 12/2018	Chánh Văn phòng; Phó Bí thư Chi bộ (từ 6/2015 - 6/2020)	Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Cao Bằng	09 năm 10 tháng	
	01/2019 - 4/2020	Trưởng phòng; Phó Bí thư Chi bộ (từ 6/2015 - 6/2020)	Phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Cao Bằng	01 năm 04 tháng	
	5/2020 - 8/2021	Phó Trưởng ban	Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Cao Bằng	01 năm 04 tháng	

		9/2021 - 01/2025	Phó Trưởng Ban Thường trực	Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Cao Bằng	03 năm 05 tháng	
		02/2025 - 6/2025	Phó Trưởng Ban Thường trực	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ Cao Bằng	05 tháng	
		Tổng cộng thời gian công tác đến khi nghỉ hưu:			28 năm 11 tháng	
		Thời gian nghỉ hưu trước tuổi (tương ứng với thời gian còn lại của thời gian bổ nhiệm chức vụ đảm nhiệm trước khi nghỉ hưu để xét khen thưởng quá trình công hiến) được tính đề nghị khen thưởng quá trình công hiến tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ (từ tháng 7/2025 đến tháng 01/2030).			04 năm 07 tháng	
		Tổng thời gian được tính đề nghị khen thưởng công hiến:			09 năm 09 tháng	
2	Ông Thẩm Văn Phán, nguyên Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng	10/1985 - 3/1995	Nhân viên	Công ty Thương Nghiệp Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	9 năm 06 tháng	<i>Đủ tiêu chuẩn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 và khoản 7 Điều 4 Nghị định 152/2025/NĐ-CP</i>
		4/1995 - 01/2000	Cán bộ	Ban Tổ chức Huyện ủy huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	04 năm 10 tháng	
		02/2000 - 11/2003	Phó Trưởng Ban	Ban Tổ chức Huyện ủy huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	02 năm 08 tháng	
		12/2003 - 12/2005	Chánh Văn phòng	Huyện ủy huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	03 năm 01 tháng	
		01/2006 - 7/2010	Ủy viên Ban Thường vụ,	Ban Tổ chức Huyện ủy Hạ Lang,	05 năm	

		Trưởng Ban Tổ chức	tỉnh Cao Bằng	07 tháng	<i>của Chính phủ.</i>
	8/2010 - 6/2015	Phó Bí thư Thường trực	Huyện ủy Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	04 năm 10 tháng	
	7/2015 - 9/2015	Bí thư	Huyện ủy Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	03 tháng	
	10/2015 - 6/2016	Tỉnh uỷ viên, Bí thư	Huyện ủy Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	09 tháng	
	7/2016 - 12/2016	Tỉnh uỷ viên, Bí thư Huyện uỷ, Chủ tịch UBND huyện	Huyện ủy Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	06 tháng	
	01/2017 - 3/2020	Tỉnh uỷ viên, Bí thư	Huyện ủy Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	03 năm 04 tháng	
	4/2020 - 4/2025	Phó Chủ tịch Thường trực	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng	05 năm	
	Tháng 5/2025	Nghỉ hưu theo Quyết định số 2159-QĐ/TU, ngày 25/02/2025 của Tỉnh uỷ Cao Bằng về nghỉ hưu trước tuổi để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội			
	Tổng cộng thời gian công tác đến khi nghỉ hưu:			39 năm 07 tháng	
	Thời gian nghỉ hưu trước tuổi (<i>tương ứng với thời gian còn lại của thời gian bổ nhiệm chức vụ đảm nhiệm trước khi nghỉ hưu để xét khen thưởng quá trình cống hiến</i>) được tính đề nghị khen thưởng quá trình cống hiến tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ (từ tháng 5/2025 đến tháng 11/2027).			02 năm 07 tháng	

		Tổng thời gian được tính đề nghị khen thưởng công hiến:			12 năm 05 tháng		
3	Bà Nguyễn Thị Xuân, nguyên Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	10/1997 - 12/2004	Chuyên viên	Phòng Phòng chống Tệ nạn xã hội, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Cao Bằng	07 năm 03 tháng	<i>Đủ tiêu chuẩn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 và khoản 7 Điều 4 Nghị định 152/2025/ NĐ-CP của Chính phủ.</i>	
		01/2005 - 10/2006	Phó phòng	Phòng Chính sách Lao động việc làm. Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Cao Bằng	01 năm 10 tháng		
		11/2006 - 4/2020	Trưởng phòng	Phòng Chính sách Lao động việc làm; phòng Việc làm, An toàn lao động; Phòng Lao động - Việc làm	13 năm 05 tháng		
		05/2020 - 02/2025	Phó Giám đốc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cao Bằng	4 năm 10 tháng		
		03/2025 - 08/2025	Phó Giám đốc	Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	06 tháng		
		Tháng 9/2025	Nghỉ hưu				
		Tổng cộng thời gian công tác đến khi nghỉ hưu:					27 năm 10 tháng
		Thời gian nghỉ hưu trước tuổi (<i>tương ứng với thời gian còn lại của thời gian bổ nhiệm chức vụ đảm nhiệm trước khi nghỉ hưu để xét khen thưởng quá trình công hiến</i>) được tính đề nghị khen thưởng quá trình công hiến tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ (từ tháng 9/2025 đến tháng 02/2030).					04 năm 06 tháng

		Tổng thời gian được tính đề nghị khen thưởng công hiến:			09 năm 10 tháng	
4	Ông Đinh Danh Phương, nguyên Phó Giám đốc, Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	12/1972 - 5/1973	Chiến sĩ C4 - D3 - F15		05 tháng	<i>Đủ tiêu chuẩn theo quy định b khoản 1 Điều 21 Nghị định 152/2025/NĐ-CP; tại điểm g khoản 1 Điều 44 của Luật Thi đua, khen thưởng</i>
		5/1973 - 9/1976	Chiến sĩ, Tiểu đội phó - E bộ - E148 - F316		03 năm 04 tháng	
		9/1976 - 9/1979	Học sinh	Trường Trung học dạy nghề Oaxokukugu (Nga)	03 năm	
		9/1979 - 4/1980	Chờ việc tại Mỏ Thiếc, Tĩnh Túc, Cao Bằng	Mỏ Thiếc, Tĩnh Túc, Cao Bằng	07 tháng	
		4/1980 - 3/1981	Công nhân	Phân xưởng Tuyển khoáng, Mỏ Thiếc, Tĩnh Túc, Cao Bằng	11 tháng	
		3/1981 - 10/1982	Tổ phó sản xuất - Bí thư Liên Chi đoàn Thanh niên	Mỏ Thiếc, Tĩnh Túc, Cao Bằng	01 năm 07 tháng	
		10/1982 - 9/1984	Ủy viên Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Mỏ Thiếc; Phó Bí thư Chi bộ - Thư ký Công đoàn cơ sở	Mỏ Thiếc, Tĩnh Túc, Cao Bằng	01 năm 11 tháng	
		9/1984 - 4/1988	Học viên Lớp Đại học - Khóa 7	Trường Cao cấp Công đoàn Việt Nam	03 năm 07 tháng	
		4/1988 - 8/1988	Cán bộ Công đoàn, Đoàn Thanh niên	Công ty kim loại màu Cao Bằng	04 tháng	
8/1988 - 01/1989	Phó Bí thư Đoàn Thanh niên	Công ty kim loại màu Cao Bằng	05 tháng			

	01/1989 - 11/1991	Bí thư Đoàn Thanh niên	Công ty kim loại màu Cao Bằng	02 năm 11 tháng
	11/1991 - 6/1992	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng ủy - Trưởng ban Tuyên giáo Đảng ủy	Công ty kim loại màu Cao Bằng	07 tháng
	6/1992 - 5/1994	Phó Trưởng phòng Tổ chức hành chính - Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn - Bí thư Chi bộ phòng Tổ chức hành chính	Công ty kim loại màu Cao Bằng	01 năm 11 tháng
	5/1994 - 7/1994	Phó Giám đốc xí nghiệp thiếc, Ủy viên BCH Đảng ủy Công ty, Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn	Công ty kim loại màu Cao Bằng	02 tháng
	7/1994 - 9/1994	Phó Giám đốc xí nghiệp thiếc	Công ty kim loại màu Cao Bằng	02 tháng
	9/1994 - 02/1997	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức chính quyền tỉnh Cao Bằng	02 năm 05 tháng
	02/1997 - 02/1998	Phó Trưởng	Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức chính quyền tỉnh Cao Bằng	01 năm
	02/1998 - 02/2004	Trưởng phòng	Phòng Tổng hợp, Tổ chức hành chính, Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	06 năm
	02/2004 - 9/2004	Chánh Văn phòng	Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	07 tháng
	10/2004 - 5/2005	Phó Giám đốc	Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	07 tháng

		5/2005 - 12/2010	Phó Giám đốc, kiêm Quản đốc Dự án CCHC công tỉnh Cao Bằng	Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng, Dự án CCHC công tỉnh Cao Bằng	05 năm 05 tháng	
		12/2010 - 4/2015	Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	04 năm 05 tháng	
		Tháng 5/2015	Nghỉ hưu			
		Tổng cộng thời gian công tác đến khi nghỉ hưu:			42 năm 03 tháng	
		Tổng thời gian được tính đề nghị khen thưởng cống hiến:			10 năm 06 tháng	

- Huân chương Lao động hạng Nhất: 03 cá nhân;
- Huân chương Lao động hạng Nhì: 03 cá nhân;
- Huân chương Lao động hạng Ba: 04 cá nhân (trong đó: tặng 03 cá nhân; truy tặng 01 cá nhân).